CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ĐẶT CỌC

(V/v: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất)

Hôm nay, ngày tháng .	năm, tại .	
		chúng tôi gồm:
Bên đặt cọc (Sau đây gọi tr	ắt là Bên A)	
Ông:	•••••	Sinh năm:
CMND/CCCD số:	do	cấp ngày
Hộ khẩu thường trú tại:		
Bà:		Sinh năm:
CMND/CCCD số:	do	cấp ngày
Hộ khẩu thường trú tại:		
Bên nhận đặt cọc (Sau đây	y gọi tắt là Bên B)	
Ông:		Sinh năm:
CMND/CCCD số:	do	cấp ngày
Hộ khẩu thường trú tại:		
		Sinh năm:
CMND/CCCD số:	do	cấp ngày
Hộ khẩu thường trú tại:		
Cùng người làm chứng:		
_		Sinh năm:
		cấp ngày
Hộ khẩu thường trú tại:		
Các bên tự nguyện cùng nh	au lập và ký Hợp đ	tồng đặt cọc này để bảo đảm thực hiện việc
chuyển nhượng quyền sử d	ụng đất theo các th	oả thuận sau đây:
Điều 1. Đối tượng hợp đồi	ng	
Đối tượng của Hợp đồng na	ày là số tiền	đồng (Bằng chữ:
	đồng chẵn)	mà bên A đặt cọc cho bên B để được nhận
chuyển nhượng th	ưa đất số, tờ b	ản đồ số theo Giấy chứng nhận quyềr
sử dụng đất số	; Số và	ào sổ cấp GCN số do
c	ấp ngày	mang tên
Thông tin cụ thể như sau:		
- Diện tích đất chuyển như	yng: m2 (<i>Bằn</i>	g chữ: mét vuông)
- Thửa đất:	- Tờ bản đồ:	
- Địa chỉ thửa đất:		

- Mục đích sử dụng: Đất ở: m2;
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:
Giá chuyển nhượng: Giá chuyển nhượng toàn bộ thửa đất theo hiện trạng sử dụng thực tế
nêu trên được hai bên thỏa thuận là: đồng (Bằng chữ:
đồng)
Giá thỏa thuận này cố định trong mọi trường hợp, không tăng, không giảm khi giá thị
trường biến động (nếu có).
Phương thức đặt cọc và thanh toán:
* Thời hạn đặt cọc: ngày kể từ ngày/ các bên lập và ký Hợp
đồng này.
Các khoản thuế/phí:
Thuế trước bạ do bên đóng. Thuế thu nhập cá nhân do bên đóng. Phí và lệ phí
công chứng do bên đóng
Điều 2. Phạt hợp đồng
nica 2. 1 nåt nåh dong

Điều 3. Phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp thì các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cam đoan của các bên

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.
- Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối và không bị ép buộc.
- Đã tìm hiểu rõ nguồn gốc đất nhận chuyển nhượng nêu trên.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.
- Thửa đất mà Bên B đã nhận tiền đặt cọc để chuyển nhượng cho Bên A thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Bên B và không là tài sản bảo đảm cho khoản vay của bên B tại Ngân hàng.
- Tính đến thời điểm giao kết hợp đồng này bên B cam đoan thửa đất nêu trên không có tranh chấp, không nằm trong quy hoạch; chưa nhận tiền đặt cọc hay hứa bán cho bất kỳ ai; không bị kê biên để đảm bảo thi hành án.

- Bên B cam đoan sau ngày lập và ký Hợp đồng này, bên B không đưa tài sản nêu trên tham gia giao dịch nào dưới bất kỳ hình thức nào.
- Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối và không bị ép buộc.
- Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Điều 5. Điều khoản chung

- 1. Hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi hai bên ký kết.
- 2. Việc thanh toán tiền, bàn giao giấy tờ, thửa đất phải được lập thành văn bản và có xác nhận của hai bên.
- 3. Các bên đã đọc nguyên văn bản Hợp đồng này, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Hợp đồng này gồm tờ, trang và được lập thành bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ bản để thực hiện.

Các bên ký dưới đây để làm chứng và cùng thực hiện.

BÊN ĐẶT CỌC Bên A

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LÀM CHỨNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN ĐẶT CỌC Bên B

(Ký, ghi rõ họ tên)